

Số: /TTr-KVN Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2024

**QUY CHẾ TỔ CHỨC VÀ BẦU CỬ TẠI
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024
TỔNG CÔNG TY KHÍ VIỆT NAM – CTCP**

**CHƯƠNG I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

Quy chế này được sử dụng cho việc tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên (sau đây được gọi tắt là “**Đại hội**”) của Tổng công ty Khí Việt Nam – CTCP (sau đây được gọi tắt là “**Tổng công ty**”) theo hình thức họp trực tiếp; quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của cổ đông, người đại diện theo pháp luật của cổ đông, người được cổ đông ủy quyền (sau đây gọi tắt là “**Cổ đông**”) và các bên tham gia Đại hội; điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội.

Quy chế này được áp dụng cho tất cả các cổ đông, người đại diện (người được ủy quyền) của các cổ đông có tên trong danh sách cổ đông được hưởng quyền tham dự Đại hội chốt ngày 02/05/2024 và khách mời tham dự Đại hội của Tổng công ty đều phải chấp hành, tuân thủ các quy định tại Quy chế này, Điều lệ và quy định hiện hành của pháp luật.

Điều 2. Hiệu lực áp dụng

Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội biểu quyết thông qua.

**CHƯƠNG II
QUYỀN & NGHĨA VỤ CỦA CỔ ĐÔNG VÀ CÁC BÊN THAM DỰ ĐẠI HỘI**

Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của Cổ đông

Các cổ đông có tên trong danh sách cổ đông được hưởng quyền tham dự Đại hội chốt ngày 02/05/2024 đều có quyền tham dự Đại hội, có thể trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền cho người khác tham dự Đại hội để thực hiện các quyền và nghĩa vụ của mình theo Quy chế nội bộ về quản trị, Điều lệ của Tổng công ty và các quy định pháp luật liên quan.

Việc ủy quyền (nếu có) được thực hiện theo quy định hiện hành. Trường hợp có nhiều hơn một người đại diện được ủy quyền theo quy định của pháp luật thì phải xác định cụ thể số cổ phần của mỗi người đại diện. Cổ đông tham dự Đại hội có

nghĩa vụ tuân thủ các quy định tại Quy chế này, sự điều hành của Đoàn Chủ tịch và tôn trọng kết quả làm việc tại Đại hội.

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của Đoàn chủ tịch và Tổ thư ký

Căn cứ khoản 4 và 6, điều 19, Điều lệ Tổng công ty, chủ tọa Đại hội sẽ do chủ tịch Hội đồng Quản trị đảm trách hoặc ủy quyền cho thành viên Hội đồng quản trị khác làm Chủ tọa cuộc họp Đại hội do Hội đồng quản trị triệu tập. Chủ tọa là người có quyền quyết định về trình tự, thủ tục và các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội.

Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên Hội đồng quản trị còn lại bầu một người trong số họ làm Chủ tọa Đại hội theo nguyên tắc đa số. Trường hợp không bầu được người làm Chủ tọa, Trưởng Ban kiểm soát điều hành đề Đại hội bầu Chủ tọa Đại hội trong số những người dự họp và người có phiếu bầu cao nhất làm Chủ tọa Đại hội

Người ký tên triệu tập Đại hội sẽ điều hành đề Đại hội bầu Chủ tọa Đại hội và người có phiếu bầu cao nhất được cử làm Chủ tọa Đại hội.

Chủ tọa có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết để điều khiển cuộc họp một cách hợp lý, có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp.

Chủ tọa có quyền hoãn Đại hội đã có đủ số người đăng ký dự họp tối đa không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày cuộc họp dự định khai mạc và chỉ được hoãn cuộc họp hoặc thay đổi địa điểm họp trong các trường hợp sau đây:

- Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp;
- Phương tiện thông tin tại địa điểm họp không đảm bảo cho cổ đông dự họp tham gia, thảo luận và biểu quyết;
- Có người dự họp cản trở, gây rối trật tự và có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.

Chủ tọa cử nhân sự cùng mình tham gia Đoàn chủ tọa để điều hành Đại hội, cử Tổ thư ký để lập biên bản và thực hiện các công việc khác theo phân công của Đoàn chủ tọa.

Nhiệm vụ của Đoàn chủ tọa:

- Điều hành các hoạt động của Đại hội theo chương trình dự kiến của Hội đồng quản trị đã được Đại hội thông qua;
- Hướng dẫn các cổ đông và Đại hội thảo luận các nội dung có trong chương trình;
- Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết;
- Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu;
- Giải quyết các vấn đề phát sinh trong suốt quá trình Đại hội

Nguyên tắc làm việc của Đoàn chủ tọa: Đoàn chủ tọa làm việc theo nguyên tắc tập thể, tập trung dân chủ, quyết định theo đa số.

Nhiệm vụ và quyền hạn của Tổ thư ký:

- Ghi chép đầy đủ, trung thực nội dung Đại hội;
- Lập Biên bản họp và soạn thảo Nghị quyết Đại hội;
- Hỗ trợ Đoàn chủ tọa công bố thông tin liên quan đến cuộc họp Đại hội và thông báo đến các Cổ đông theo đúng quy định pháp luật và Điều lệ Tổng công ty;
- Các nhiệm vụ khác theo yêu cầu của Đoàn chủ tọa.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm tra tư cách Cổ đông

Ban Tổ chức Đại hội Tổng công ty quyết định thành lập Ban kiểm tra tư cách cổ đông phục vụ Đại hội.

Ban kiểm tra tư cách cổ đông có chức năng kiểm tra tư cách Cổ đông dự họp và tình hình Cổ đông đến dự họp; phát Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết, Phiếu bầu cử và tài liệu cho Cổ đông; báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách Cổ đông tham dự Đại hội.

Ban kiểm tra tư cách cổ đông có quyền thành lập bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của mình.

Trưởng Ban Kiểm tra tư cách Cổ đông báo cáo với Đại hội tình hình cổ đông dự họp. Nếu cuộc họp có đủ số lượng cổ đông có quyền dự họp đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết kể cả cổ đông bỏ phiếu từ xa (nếu có) thì Đại hội được tổ chức tiến hành.

Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm phiếu

Căn cứ khoản 2, điều 19, Điều lệ Tổng công ty, Chủ tọa đề cử Ban kiểm phiếu để Đại hội bầu. Các thành viên trong Ban Kiểm phiếu phải đáp ứng điều kiện quy định tại Khoản 4, Điều 5, Quy chế nội bộ về Quản trị của Tổng công ty.

Ban kiểm phiếu chịu trách nhiệm kiểm phiếu và lập báo cáo bằng văn bản, công bố về kết quả kiểm phiếu theo quy định tại Khoản 4, Điều 5, Quy chế nội bộ về Quản trị của Tổng công ty. Ban kiểm phiếu tổ chức việc kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu dưới sự chứng kiến của Ban kiểm soát hoặc của cổ đông không phải là Người điều hành của Tổng Công ty. Các thành viên Ban kiểm phiếu và người giám sát kiểm phiếu phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của biên bản kiểm phiếu; liên đới chịu trách nhiệm về các thiệt hại phát sinh từ các quyết định được thông qua do kiểm phiếu không trung thực, không chính xác.

Trưởng ban kiểm phiếu có quyền quyết định về số lượng cụ thể hoặc bổ sung, thay thế nhân sự Bộ phận giúp việc cho Ban kiểm phiếu trong công tác tổ chức biểu quyết tại Đại hội.

CHƯƠNG III

TRÌNH TỰ TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 7. Đăng ký và kiểm tra tư cách cổ đông dự họp

Mỗi Cổ đông khi tới tham dự Đại hội phải xuất trình Chứng minh nhân dân hoặc Căn cước công dân hoặc Hộ chiếu, bản sao Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (trường hợp cổ đông tổ chức), Giấy ủy quyền (trường hợp ủy quyền) cho Ban kiểm tra tư cách cổ đông.

Sau khi kiểm tra tư cách hợp lệ của cổ đông dự họp, Ban kiểm tra tư cách cổ đông Cổ đông cung cấp cho cổ đông Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết, Phiếu bầu cử và các tài liệu khác, trong đó:

- Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết, có ghi số đăng ký, họ và tên của cổ đông, số cổ phần sở hữu và/hoặc đại diện, có đóng dấu treo Tổng Công ty;
- Phiếu bầu cử có ghi số đăng ký, họ và tên của cổ đông, số cổ phần sở hữu và/hoặc đại diện, tổng số lượng phiếu bầu có đóng dấu treo Tổng Công ty.

Cổ đông đến muộn có quyền đăng ký ngay, sau đó có quyền tham gia và biểu quyết, bầu cử ngay tại Đại hội, tuy nhiên Đoàn Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để chờ Cổ đông và hiệu lực của các nội dung đã tiến hành trước khi Cổ đông đến muộn tham dự sẽ không bị ảnh hưởng.

Điều 8. Nội quy của Đại hội

Cổ đông và các bên tham dự Đại hội được yêu cầu:

- Đúng giờ.
- Trang phục lịch sự.
- Tuân thủ việc kiểm tra an ninh (nếu có),
- Có Giấy tờ tùy thân... theo yêu cầu của Ban tổ chức Đại hội.
- Tuân thủ sắp xếp của Ban tổ chức và sự điều hành của Đoàn chủ tọa.

Không hút thuốc lá (trừ các khu vực được phép); tắt chuông điện thoại di động; không nói chuyện riêng; không sử dụng điện thoại di động trong lúc diễn ra Đại hội. **Điều 9. Khai mạc và điều hành Đại hội**

Căn cứ Khoản 1, Điều 18, Điều lệ của Tổng công ty, Đại hội được tiến hành sau khi có số cổ đông và những đại diện được ủy quyền dự họp đại diện cho trên 50% tổng số phiếu biểu quyết kể cả cổ đông bỏ phiếu từ xa.

Trường hợp Đại hội lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 1 Điều 18 Điều lệ Tổng Công ty thì thông báo mời họp lần thứ hai được gửi trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Đại hội triệu tập lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 33% tổng số

phiếu biểu quyết kể cả cổ đông bỏ phiếu từ xa (nếu có).

Trường hợp Đại hội lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 2 Điều 18 Điều lệ Tổng Công ty thì thông báo mời họp lần thứ ba được gửi trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ hai. Đại hội lần thứ ba được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

Đoàn chủ tọa sẽ điều hành để Đại hội thảo luận, biểu quyết các nội dung được trình bày tại Đại hội;

Khi có nhu cầu thảo luận và được sự đồng ý của Đoàn Chủ tọa, Cổ đông phát biểu ngắn gọn và tập trung vào những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình phiên họp đã thông qua, không phát biểu lại các nội dung đã được trình bày tại Đại hội. Khách mời không tham gia phát biểu tại Đại hội (trừ trường hợp được Chủ tọa Đại hội mời, hoặc có đăng ký trước với Ban tổ chức Đại hội và được Chủ tọa Đại hội đồng ý).

Chủ tọa Đại hội sẽ sắp xếp cho Cổ đông phát biểu theo thứ tự đăng ký, đồng thời giải đáp các thắc mắc của cổ đông tại Đại hội hoặc ghi nhận trả lời sau bằng văn bản/hình thức khác.

Điều 10. Biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội

1. Nguyên tắc

Tất cả các vấn đề trong chương trình và nội dung họp của Đại hội đều phải được Đại hội thảo luận và biểu quyết công khai.

Theo sự điều hành của Đoàn chủ tọa, Cổ đông biểu quyết để thông qua đối với từng nội dung theo các hình thức biểu quyết như sau:

- Biểu quyết bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết: hình thức này được dùng để thông qua các vấn đề như: Nhân sự Ban Kiểm phiếu; Chương trình Đại hội; Quy chế tổ chức Đại hội; Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử; thông qua Biên bản Đại hội, Nghị quyết Đại hội và các nội dung khác tại Đại hội (nếu có);

- Biểu quyết bằng hình thức điền vào Phiếu biểu quyết: hình thức này được dùng để thông qua các Báo cáo và các tờ trình tại Đại hội.

2. Cách thức biểu quyết

Cổ đông thực hiện việc biểu quyết để Tán thành, Không tán thành hoặc Không có ý kiến một vấn đề được đưa ra biểu quyết tại Đại hội bằng cách giơ cao Thẻ biểu quyết hoặc điền các phương án lựa chọn trên Phiếu biểu quyết tương ứng với các nội dung cần biểu quyết theo quy định tại Khoản 1 Điều này.

Khi biểu quyết bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết, mặt trước của Thẻ biểu quyết phải được giơ cao hướng về phía Đoàn chủ tọa. Trường hợp Cổ đông giơ cao Thẻ biểu quyết nhiều hơn một (01) lần khi biểu quyết Tán thành, Không tán thành hoặc Không ý kiến của một vấn đề thì được xem như biểu quyết không hợp lệ. Theo hình thức biểu quyết bằng giơ Thẻ biểu quyết, Ban Kiểm phiếu đánh dấu mã

Cổ đông và số phiếu biểu quyết tương ứng của từng cổ đông Tán thành, Không tán thành, Không có ý kiến và Không hợp lệ.

Khi biểu quyết bằng hình thức điền vào Phiếu biểu quyết, đối với từng nội dung, Cổ đông chọn một trong ba phương án “Tán thành”, “Không tán thành”, “Không có ý kiến” được in sẵn trong Phiếu biểu quyết bằng cách đánh dấu “x” hoặc dấu “✓” vào ô mình chọn. Sau khi hoàn tất tất cả nội dung cần biểu quyết của Đại hội, Cổ đông gửi Phiếu biểu quyết về thùng phiếu kín đã được niêm phong tại Đại hội theo hướng dẫn của Ban Kiểm phiếu. Phiếu biểu quyết phải có chữ ký và ghi rõ họ tên của Cổ đông.

3. Tính hợp lệ của Phiếu biểu quyết

Phiếu biểu quyết hợp lệ là phiếu theo mẫu in sẵn do Ban tổ chức Đại hội phát ra, có đóng dấu đỏ của Tổng Công ty, không tẩy xóa, cạo sửa, rách, nát,... không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định cho phiếu này. Trường hợp bỏ phiếu trực tiếp/bỏ phiếu từ xa (thông qua gửi thư, fax, thư điện tử hoặc phương tiện khác theo quy định tại Điều lệ Tổng Công ty) phải có chữ ký và ghi rõ họ tên (được viết tay) của Cổ đông tham dự và gửi về cho Ban kiểm phiếu trước thời điểm kiểm phiếu.

Trên Phiếu biểu quyết, nội dung biểu quyết (Báo cáo, Tờ trình) là hợp lệ khi Cổ đông đánh dấu chọn một (01) trong ba (03) ô vuông biểu quyết.

Phiếu biểu quyết không hợp lệ:

- Ghi thêm nội dung khác vào phiếu biểu quyết;
- Phiếu biểu quyết không theo mẫu in sẵn do Ban tổ chức Đại hội phát ra, phiếu không có dấu đỏ của Tổng công ty hoặc đã tẩy xóa, cạo sửa, rách, nát,... viết thêm nội dung khác ngoài quy định cho phiếu biểu quyết, phiếu không có chữ ký, không ghi đầy đủ họ tên (được viết tay) của Cổ đông, khi đó tất cả nội dung biểu quyết trên phiếu biểu quyết là không hợp lệ.
- Đánh dấu chọn nhiều hơn một (01) trong ba (03) ô vuông biểu quyết của Phiếu biểu quyết với nội dung biểu quyết (Báo cáo, Tờ trình).

4. Thẻ lệ biểu quyết

Mỗi 01 (một) cổ phần phổ thông sẽ tương đương với một quyền biểu quyết. Mỗi Cổ đông tham dự đại diện cho một hoặc nhiều quyền biểu quyết sẽ được cấp Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết.

- Tại ngày chốt danh sách cổ đông (ngày 02/05/2024) tổng số cổ phần của Công ty là: 2.296.739.847 phần tương đương với 2.296.739.847 quyền biểu quyết.
- Các vấn đề cần lấy biểu quyết tại Đại hội chỉ được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành trừ các vấn đề được quy định tại Khoản 1 Điều 20 Điều lệ Tổng Công ty thì phải được số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số phiếu

biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành.

Lưu ý:

- Cổ đông có lợi ích liên quan không có quyền biểu quyết đối với các hợp đồng và giao dịch có giá trị từ 35% trở lên hoặc giao dịch dẫn đến giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản Tổng Công ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất; các hợp đồng hoặc giao dịch này chỉ được chấp thuận khi có số cổ đông/ đại diện ủy quyền chiếm từ 65% tổng số phiếu biểu quyết còn lại tán thành (theo Khoản 4, Điều 167, Luật Doanh nghiệp 2020).

- Cổ đông sở hữu từ 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên hoặc người có liên quan của cổ đông đó không có quyền biểu quyết đối với các hợp đồng và giao dịch vay, cho vay, bán tài sản có giá trị lớn hơn 10% (tổng giá trị tài sản Tổng Công ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất) giữa Tổng Công ty với cổ đông đó (theo Điểm b, Khoản 3 và Khoản 4, Điều 167 Luật Doanh nghiệp 2020)

5. Ghi nhận kết quả bỏ phiếu

- Tại Đại hội, Đại hội sẽ thông qua Ban Kiểm phiếu.
- Ban Kiểm phiếu có nhiệm vụ thu phiếu biểu quyết và phiếu bầu cử.
- Ban Kiểm phiếu sẽ kiểm tra số phiếu tán thành, không tán thành, không có ý kiến của từng nội dung và chịu trách nhiệm ghi nhận, thống kê và báo cáo kết quả kiểm phiếu biểu quyết tại Đại hội.

Điều 11. Cách thức bầu cử tại Đại hội

- Số lượng thành viên HĐQT được bầu: 01 người
- Nhiệm kỳ: 2024 – 2029
- Số lượng ứng cử viên HĐQT tối đa: không hạn chế

1. Quyền đề cử, ứng cử HĐQT: (theo Điều 25 Điều lệ công ty)

Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 10% đến dưới 25% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 25% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 55% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 55% đến dưới 70% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên; từ 70% đến dưới 85% được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên; và từ 85% trở lên được đề cử đủ số ứng viên;

Ứng cử viên được đề cử phải có đủ các tiêu chuẩn nêu tại Khoản 2 Điều này.

Trường hợp số lượng các ứng viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết theo quy định tại Điều 26 của Điều lệ, Hội đồng quản trị đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ

chế được Tổng công ty quy định tại Quy chế nội bộ về quản trị Tổng công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị. Việc Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật.

2. Tiêu chuẩn ứng cử viên tham gia Hội đồng quản trị:

- Ứng cử viên tham gia Hội đồng quản trị phải có đầy đủ các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

- ✓ Có năng lực hành vi dân sự, thường trú tại Việt Nam, không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp quy định tại Khoản 2 Điều 17 Luật Doanh nghiệp 2020;
- ✓ Có trình độ học vấn, có năng lực, kinh nghiệm về tổ chức quản trị Doanh nghiệp;
- ✓ Có hiểu biết luật pháp;
- ✓ Có nhiều kinh nghiệm, đặc biệt trong lĩnh vực hoạt động của Tổng công ty;
- ✓ Có sức khỏe, phẩm chất, đạo đức tốt, trung thực, liêm khiết;
- ✓ Không được là người có quan hệ gia đình (bao gồm nhưng không giới hạn ở các tư cách như vợ hoặc chồng, bố đẻ, mẹ đẻ, bố nuôi, mẹ nuôi, bố chồng, mẹ chồng, bố vợ, mẹ vợ, con đẻ, con nuôi, con rể, con dâu, anh ruột, chị ruột, em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu, anh ruột của vợ, anh ruột của chồng, chị ruột của vợ, chị ruột của chồng, em ruột của vợ, em ruột của chồng) của Tổng Giám đốc và người quản lý khác của Tổng công ty; của người quản lý, người có thẩm quyền bổ nhiệm người quản lý công ty mẹ;
- ✓ Thành viên Hội đồng quản trị Tổng công ty không được đồng thời là thành viên HĐQT của trên 05 công ty khác.

- Ngoài các quy định về tiêu chuẩn thành viên Hội đồng quản trị theo quy định nêu trên, thành viên độc lập Hội đồng quản trị còn phải đáp ứng các điều kiện theo quy định tại khoản 2 Điều 155 Luật doanh nghiệp 2020.

3. Nguyên tắc bầu cử:

- Thực hiện đúng theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.
- Quyền bầu cử được tính theo số cổ phần sở hữu, đại diện sở hữu. Kết quả bầu cử được tính trên số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Mỗi lần bầu cử, một Cổ đông cổ đông chỉ được sử dụng một phiếu bầu tương ứng với số cổ phần sở hữu, đại diện sở hữu.
- Ban kiểm phiếu do Đoàn Chủ tọa đề cử và được Đại hội thông qua. Thành viên ban kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử và ứng cử vào Hội đồng quản trị.

4. Phương thức bầu cử:

Danh sách ứng viên HĐQT được ghi đầy đủ họ và tên trên phiếu bầu.

Phương thức bầu cử: *(Theo Khoản 3 Điều 148 Luật Doanh nghiệp 2020)*

- Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị phải được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của HĐQT.

- Cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một ứng viên.

- Mỗi cổ đông dự họp được cấp một phiếu bầu thành viên HĐQT. Cổ đông khi được phát phiếu phải kiểm tra lại các thông tin ghi trên phiếu bầu, nếu có sai sót phải thông báo ngay cho Ban kiểm phiếu.

- Trường hợp phát sinh thêm ứng viên trong ngày diễn ra Đại hội, Cổ đông có thể liên hệ với Ban kiểm phiếu xin cấp lại phiếu bầu cử mới và phải nộp lại phiếu cũ (trước khi bỏ vào thùng phiếu).

- Cách ghi Phiếu bầu cử:

+ Cổ đông bầu số ứng viên tối đa bằng số thành viên cần bầu;

+ Nếu bầu dồn toàn bộ số phiếu cho một ứng viên, Cổ đông đánh dấu “x” hoặc dấu “✓” vào ô “Bầu dồn đều phiếu” của ứng viên tương ứng.

+ Và/Hoặc Cổ đông ghi rõ số phiếu bầu vào ô “Số phiếu bầu” của các ứng viên tương ứng.

Lưu ý:

Trong trường hợp Cổ đông vừa đánh dấu vào ô “Bầu dồn đều phiếu” vừa ghi số lượng ở ô số phiếu bầu thì kết quả lấy theo số lượng phiếu ở ô “Số phiếu bầu”.

- Phiếu bầu cử sẽ được bỏ vào thùng phiếu đã được niêm phong trước khi tiến hành kiểm phiếu.

- Phiếu bầu hợp lệ: là phiếu bầu theo mẫu in sẵn do ban tổ chức phát ra, có đóng dấu đỏ của Tổng Công ty, không tẩy xóa, cạo sửa, không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định cho phiếu bầu.

- Các phiếu bầu sau đây sẽ được coi là không hợp lệ:

+ Ghi thêm nội dung khác vào phiếu bầu;

+ Phiếu bầu không theo mẫu in sẵn do ban tổ chức phát ra, phiếu không có dấu đỏ của Tổng công ty, hoặc đã tẩy xóa, cạo sửa, viết thêm nội dung khác ngoài quy định cho phiếu bầu;

+ Số ứng viên mà Cổ đông bầu lớn hơn số lượng thành viên cần bầu;

+ Phiếu có tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên của các Cổ đông lớn hơn hoặc nhỏ hơn tổng số phiếu được phép bầu;

+ Không có chữ ký và ghi rõ họ tên của Cổ đông tham dự.

- Sau khi việc bỏ phiếu kết thúc, việc kiểm phiếu sẽ được tiến hành dưới sự giám

sát của Ban kiểm phiếu và của đại diện cổ đông (nếu cần).

- Ban kiểm phiếu có trách nhiệm lập biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả và cùng với chủ tọa đoàn giải quyết các thắc mắc, khiếu nại của cổ đông (nếu có).
- Phiếu bầu cử sau khi kiểm sẽ được lưu trữ theo quy định và mở ra theo yêu cầu của Đại hội.

5. Nguyên tắc trúng cử lựa chọn các ứng cử viên:

trúng cử lựa chọn các ứng cử viên:

- Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên cần bầu.
- Trường hợp có từ hai (02) ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu được bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của HĐQT thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau.
- Nếu kết quả bầu cử lần một không đủ số lượng cần bầu thì sẽ được tiến hành bầu cử cho đến khi bầu đủ số lượng thành viên cần bầu.

6. Hồ sơ tham gia đề cử, ứng cử để bầu vào HĐQT:

Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử để bầu vào HĐQT bao gồm:

- Đơn xin ứng cử/đề cử để bầu vào HĐQT (theo mẫu).
- Sơ yếu lý lịch (theo mẫu).
- Bản sao các giấy tờ sau: CCCD/Hộ chiếu.
- Các bằng cấp chứng nhận trình độ văn hóa và trình độ chuyên môn (nếu có).

Ứng viên Hội đồng quản trị phải có cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác, trung thực của các thông tin cá nhân được công bố và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của Tổng công ty nếu được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị.

Điều 12. Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông

Việc thông qua Nghị quyết hoặc quyết định của Đại hội sẽ căn cứ vào kết quả biểu quyết đối với từng nội dung và/hoặc kết quả bầu cử và quy định tại Điều 22, Điều lệ của Tổng công ty.

Diễn tiến Đại hội được ghi chép bằng biên bản và/hoặc theo hình thức hợp pháp khác. Biên bản Đại hội phải hoàn thành và thông qua trước khi kết thúc cuộc họp.

Đoàn chủ tọa và Tổ thư ký liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của nội dung Biên bản Đại hội.

Nghị quyết, Biên bản họp Đại hội, phụ lục danh sách cổ đông đăng ký dự họp, văn bản ủy quyền tham dự họp, tất cả các tài liệu đính kèm Biên bản (nếu có) và tài liệu có liên quan kèm theo thông báo mời họp phải lưu giữ tại trụ sở chính của Tổng Công ty.

Nghị quyết, Biên bản họp Đại hội và tài liệu kèm theo phải được công bố thông tin theo quy định pháp luật về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

Điều 13. Thực hiện

Tất cả các Cổ đông, khách mời tham dự Đại hội có trách nhiệm tuân thủ đầy đủ các nội dung đã quy định tại Quy chế này, các quy định, nội quy, quy chế quản lý hiện hành của Công ty và các quy định pháp luật có liên quan.

Người triệu tập ĐHĐCĐ có quyền:

- Yêu cầu tất cả người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh khác;
- Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của Chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi cuộc họp ĐHĐCĐ.

Các nội dung không được quy định chi tiết tại quy chế này thì thống nhất áp dụng theo quy định tại Điều lệ Tổng Công ty, Luật Doanh nghiệp 2020 và các văn bản pháp luật hiện hành của Nhà nước .

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thanh Bình